

BÁO CÁO

**Tình hình triển khai Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 25/8/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác lãnh đạo,
chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Kế hoạch số 58/KH-SKHCN ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi làm việc với Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu về tình hình triển khai Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 25/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (gọi tắt là *Chỉ thị số 02/CT-UBND*), Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay báo cáo kết quả triển khai, cụ thể như sau¹:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo, quán triệt và triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thúc đẩy chuyển đổi số liên xã, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu của sắp xếp tổ chức lại bộ máy của hệ thống chính trị;

- Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Ngọk Bay² do đồng chí Chỉ đạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng Ban; đồng thời thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng xã³ và 16 Tổ công nghệ số cộng đồng thôn⁴ với tổng cộng 98 thành viên.

- Ban Chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất phương hướng, kế hoạch, giải pháp triển khai các chương trình, đề án về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo từ trung ương đến địa phương, tham gia góp ý về các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án liên quan đến công tác thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân xã. Đồng thời, cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch hằng năm nhằm đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong từng lĩnh vực⁵.

¹. Trên cơ sở tham mưu của phòng Văn hoá - Xã hội xã tại Công văn số 883/CV-VHXXH ngày 29/5/2026.

². Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 29/7/2025.

³. Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 06/8/2025.

⁴. Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06/8/2025.

⁵. Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 10/11/2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 17/10/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Ngọk Bay; Kế hoạch số

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

2.1. *Lồng ghép nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số:*

- Ủy ban nhân dân xã đã chủ động lồng ghép các mục tiêu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương. Công tác triển khai được thực hiện theo phương châm “*rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn hoàn thành và có tính khả thi cao*”. Cụ thể, các chỉ tiêu về chuyển đổi số đã được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình công tác của Ủy ban nhân dân xã, gắn liền với việc cải cách hành chính và phục vụ người dân.

- Nêu cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ vào điều hành, quản lý tại địa phương. Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm tạo khí thế, xung lực mới trong toàn xã hội.

2.2. *Ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số:*

- Ủy ban nhân dân xã đã triển khai sử dụng hiệu quả các hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; hệ thống hội nghị trực tuyến; hệ thống thư điện tử công vụ và chữ ký số.

- 100% các cơ quan, đơn vị gửi nhận văn bản trên môi trường điện tử có ký số; hoàn thành số hoá 100% tài liệu lưu trữ.

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện; có 68.15% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến; có 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; bước đầu thực hiện thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa các cấp chính quyền; doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số.

- Thực hiện đảm bảo việc số hóa các loại hồ sơ giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được giải quyết trên hệ thống thông tin một cửa tỉnh Quảng Ngãi. Đồng thời, có thể tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành

106/KH-UBND ngày 31/12/2025 về việc Phát động Phong trào mỗi người dân “*Có VNeID - Có Chữ ký số*” trên địa bàn xã Ngọc Bay; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 15/01/2026 về việc thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã Ngọc Bay năm 2026; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 11/02/2026 về việc Chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ngọc Bay; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 06/3/2026 về thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 05/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết số 57-Q/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Ngọc Bay năm 2026; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 23/3/2026 về triển khai tập huấn, hướng dẫn “*Bình dân học vụ số*” năm 2026 tại các thôn, trường học trên địa bàn xã Ngọc Bay; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 25/3/2026 về truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Ngọc Bay; Công văn số 560/UBND-VX ngày 25/3/2026 về triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 01-TB/BCĐ ngày 20/3/2026 của Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Ngọc Bay; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 09/4/2026 về Chuyển đổi số trên địa bàn xã Ngọc Bay năm 2026; Công văn số 787/UBND-VX ngày 14/4/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn xã; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 22/4/2026 về triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn xã Ngọc Bay; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 30/4/2026 về triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ ngày 10/12/2025 trên địa bàn xã Ngọc Bay; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 18/5/2026 về Hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo xã về Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 18/5/2026 về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22-12-2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Ngọc Bay năm 2026.

chính cho những lần thực hiện thủ tục hành chính tiếp theo. Hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến, thực hiện chính quyền số tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 28/6/2026 đã tiếp nhận: 4.524 hồ sơ, trong đó có 3.083/4.524 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến và 1.441/4.524 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 4.524/4.524 hồ sơ, đạt 100%.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã cũng tổ chức thiết lập một số nhóm Zalo để trao đổi, chỉ đạo và xử lý công việc nhanh chóng, kịp thời. Địa phương đã tích cực triển khai ứng dụng các nền tảng số vào công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, đảm bảo tính công khai và minh bạch.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đến các điểm kinh doanh, buôn bán lẻ trên địa bàn xã và chi trả lương cho cán bộ, công chức, chế độ chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội, người có công qua ngân hàng điện tử. Triển khai các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh về chuyển đổi số, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh.

2.3. Triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

- Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số đã được lồng ghép vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của địa phương. Ủy ban nhân dân xã đã bước đầu triển khai các hoạt động hỗ trợ ứng dụng công nghệ trong sản xuất và đời sống; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận chuyển đổi số. Tuy nhiên, Chưa hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, chưa có mô hình điển hình để nhân rộng mà nguyên nhân chủ yếu là do thiếu nguồn lực đầu tư và nhân lực chất lượng cao.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã kịp thời kiện toàn đầu mối chuyên trách chuyển đổi số và giao phòng Văn hóa - Xã hội xã có trách nhiệm tham mưu thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn xã, nhằm đảm bảo các nhiệm vụ được triển khai đồng bộ, hiệu quả và đúng tiến độ đề ra theo yêu cầu của cấp trên.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả đạt được:

- Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong công tác chuyển đổi số được nâng lên; việc áp dụng các ứng dụng số, các phần mềm dùng chung trong hoạt động quản lý của chính quyền được triển khai hiệu quả; cán bộ, công chức, viên chức đổi mới lề lối làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, loại bỏ các thói quen truyền thống trong giải quyết công việc.

- Quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả thủ tục hành chính ngày càng được số hóa, công khai, minh bạch và thuận tiện hơn cho người dân; Chất lượng phục vụ, mức độ phối hợp giữa các bộ phận có chuyển biến tích cực, tạo nền tảng cho việc xây dựng chính quyền số ở cơ sở.

- Hạ tầng công nghệ thông tin được Ủy ban nhân dân xã quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú

trọng đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Nhận thức về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số của các tầng lớp Nhân dân được nâng cao rõ rệt thông qua các chương trình tuyên truyền, phổ biến dưới các hình thức khác nhau. Người dân bước đầu quen với việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến; thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt...

2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại hạn chế:

- Lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là lĩnh vực mới, sâu rộng; đồng thời, cán bộ, công chức tham mưu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không có chuyên môn dẫn đến việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới, ứng dụng công nghệ chưa hiệu quả.

- Về máy tính của cán bộ, công chức xã chủ yếu là sử dụng lại máy tính của Ủy ban nhân dân các xã cũ chuyển lại, hầu hết đều đã cũ, lạc hậu, cấu hình thấp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số tuy có chuyển biến nhưng chưa thực sự sâu rộng, hiệu quả chưa đồng đều.

- Một bộ phận người dân, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn chưa nhận thức rõ công tác chuyển đổi số, lợi ích của ứng dụng khoa học công nghệ, công nghệ thông tin trong phát triển kinh tế số, xã hội số; vẫn còn một bộ phận người dân thiếu thiết bị điện thoại thông minh. Do đó, một số nhiệm vụ chuyển đổi số do Ủy ban nhân dân xã đã triển khai dù có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên hiệu quả mang lại chưa cao.

- Ngân sách xã còn hạn hẹp nên việc bố trí kinh phí đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; kinh phí xây dựng các mô hình kinh tế số, xã hội số vẫn chưa bố trí đáp ứng được kỳ vọng.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến, đề xuất cấp có thẩm quyền:

1. Quan tâm, hỗ trợ nguồn lực, kinh phí, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật công nghệ thông tin thực hiện công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số phục vụ nhiệm vụ Chuyển đổi số.

2. Nghiên cứu về cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng xã, thôn để động viên kịp thời lực lượng này trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Phòng Văn hoá - Xã hội xã;
- CVP, PCVP HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Anh Tuấn

